TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EAH'LEO** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H P**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 24-3-2023.
"V/v Kiện không công nhận là vợ chồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nụ.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Ánh Sửu .
2. Ông Lê Ngọc Tuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/02/2023, về việc "Kiện không công nhận là vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03/3/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1977. Địa chỉ: TDP 14, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Thu H - sinh năm 1980. Địa chỉ: TDP 14, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn L trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Ông L và bà Trần Thị Thu H tự nguyện về chung sống với nhau ngày 19/9/1999, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2020 thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không còn gần gũi với nhau và không có tiếng nói chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không còn hạnh phúc, nên ông L yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận ông L và bà H là vợ chồng.

- Về con chung: Ông L và bà H có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng P – sinh ngày 25/10/2000 và Nguyễn Văn L1 - sinh ngày 08/8/2002.

Các con chung đã trưởng thành, nên ông L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông L và bà H tự thoả thuận với nhau, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

**** Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn bà Trần Thị Thu H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà H đồng ý với trình bày của ông L về quan hệ hôn nhân. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, bà H đồng ý chấm dứt quan hệ vợ chồng với ông L, yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng cho bà H và ông Nguyễn Văn L.

- Về con chung: Bà H và ông L có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng P – sinh ngày 25/10/2000 và Nguyễn Văn L1 - sinh ngày 08/8/2002.

Các con chung đã trưởng thành, nên bà H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, bà H không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chung sống nhưng không có đăng ký kết hôn. Việc Tòa án huyện Ea H'leo thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thu H chung sống với nhau từ năm 1999 trên cơ sở tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Trong quá trình chung sống với nhau thường xảy ra mâu thuẫn, nên ông L yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận ông L và bà H là vợ chồng.

Vì vậy, có đủ căn cứ cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Thu H là không hợp pháp, vì không tuân thủ quy định của luật Hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu không công nhận vợ chồng của ông Nguyễn Văn L là phù hợp với Điều 53 Luật hôn nhân & gia đình, nên cần chấp nhận.

- Về con chung: ông L và bà H có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng P – sinh ngày 25/10/2000 và Nguyễn Văn L1 - sinh ngày 08/8/2002.

Nay các con chung đều đã trưởng thành và các đương sự đều không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: Cần buộc ông Nguyễn Văn L phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L. Không công nhận ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Thu H là vợ chồng.

1. Về con chung: Các đương sự có với nhau 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng P – sinh ngày 25/10/2000 và Nguyễn Văn L1 - sinh ngày 08/8/2002.

Nay các con chung đều đã trưởng thành và các đương sự đều không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xem xét.

2. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

3. Về án phí: ông Nguyễn văn L phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'leo, theo biên lai số AA/2021/0011054, ngày 30 tháng 01 năm 2023.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND thị trấn ED, huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nụ